



TẠP CHÍ KHOA HỌC
PHÁT TRIỂN
NHÂN LỰC

SCIENTIFIC JOURNAL OF
HUMAN RESOURCE
DEVELOPMENT

HOCHIMINH CITY CADRE ACADEMY

02⁽²⁰⁾

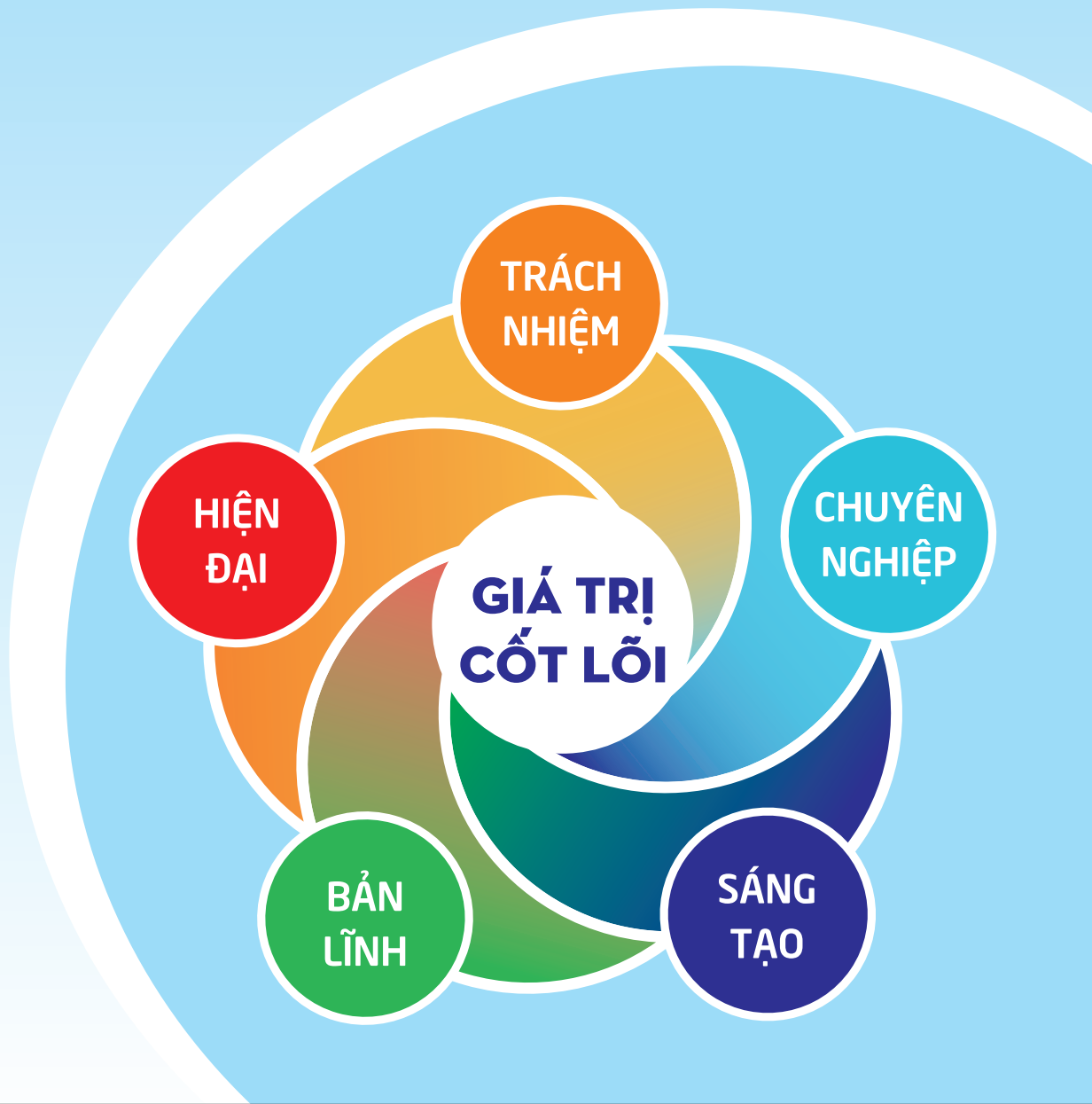
2025

TÂM NHÌN

Học viện là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo cao cấp của Thành phố Hồ Chí Minh góp phần kiến tạo phát triển đất nước và là trường chính trị đạt chuẩn quốc gia.

SỨ MẠNG

Học viện là đơn vị nòng cốt tham gia Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; chủ lực tham gia nghiên cứu khoa học, cung cấp cơ sở lý luận, tổng kết thực tiễn, đề xuất về định hướng, chiến lược, chính sách phát triển và là nơi cung cấp những nhà lãnh đạo quản lý ưu tú cho Thành phố Hồ Chí Minh.



Tổng biên tập

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

Hội đồng biên tập

PGS.TS. Nguyễn Tấn Phát

(Chủ tịch)

PGS.TS. Nguyễn Văn Y

(Phó Chủ tịch)

PGS.TS. Nguyễn Duy Bắc

PGS.TS. Nguyễn Minh Tuấn

PGS.TS. Vũ Tình

PGS.TS. Vũ Thanh Sơn

PGS.TS. Trương Thị Hiền

PGS.TS. Trần Hoàng Ngân

TS. Bùi Thị Ngọc Trang

TS. Bùi Ngọc Hiến

TS. Phan Hải Hồ

TS. Trần Thị Hà Văn

TS. Lê Thị Hồng Hà

TS. Phạm Ngọc Lợi

TS. Trần Tuấn Duy

TS. Lê Thị Trúc Anh

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

Giấy phép xuất bản

SỐ 551/GP-BTTTT do

Bộ Thông tin và Truyền thông

cấp ngày 26/11/2020, khổ 19 x 27cm

In tại Công ty TNHH Thiết Kế In Ấn

Phạm Hiến (57 Đường 35,

P. Bình Trưng Tây, TP. Thủ Đức)

Giá: 150.000đ**MỤC LỤC**

- ThS. Phan Văn Tú** Tác phẩm chính luận trên báo Thanh Niên do Nguyễn Ái Quốc sáng lập năm 19257
- Đại tá, TS. Nguyễn Văn Tú**
Nhận thức đúng quan hệ biện chứng giữa truyền thống và hiện đại trong xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam hiện nay20
- TS. Phạm Trần Hải, ThS. La Thị Xuân Phương, KS. Bùi Hữu Lộc, ThS. Nguyễn Hoàng Mỹ Lan**
Đánh giá chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh27
- TS. Nguyễn Thành Nam**
Quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng bộ, chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc50
- TS. Nguyễn Văn Hiệu, TS. Đinh Thị Dung**
Tiếp xúc văn hóa Việt - Hoa qua tín ngưỡng thờ Quan Công tại Huế nhìn từ chính sách của chúa Nguyễn ở Đàng Trong65
- TS. Nguyễn Thị Toàn Thắng**
Tiềm năng ứng dụng công nghệ và các mô hình tích hợp trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại Thành phố Hồ Chí Minh72
- ThS. KTS. Lê Hồng Nhật**
Mối liên hệ giữa các chỉ tiêu phát triển giao thông và nhà ở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh83
- TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang, ThS. Ngô Thị Thanh Tiên, ThS. Đỗ Thị Ngọc Diễm**
Những yếu tố ảnh hưởng đến quá trình chuyển đổi số của tạp chí khoa học97

Tổng biên tập

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

Hội đồng biên tập

PGS.TS. Nguyễn Tấn Phát

(Chủ tịch)

PGS.TS. Nguyễn Văn Ý

(Phó Chủ tịch)

PGS.TS. Nguyễn Duy Bắc

PGS.TS. Nguyễn Minh Tuấn

PGS.TS. Vũ Tinh

PGS.TS. Vũ Thanh Sơn

PGS.TS. Trương Thị Hiền

PGS.TS. Trần Hoàng Ngân

TS. Bùi Thị Ngọc Trang

TS. Bùi Ngọc Hiến

TS. Phan Hải Hồ

TS. Trần Thị Hà Vân

TS. Lê Thị Hồng Hà

TS. Phạm Ngọc Lợi

TS. Trần Tuấn Duy

TS. Lê Thị Trúc Anh

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

Giấy phép xuất bản

SỐ 551/GP-BTTTT do

Bộ Thông tin và Truyền thông

cấp ngày 26/11/2020, khổ 19 x 27cm

In tại Công ty TNHH Thiết Kế In Ấn

Phạm Hiền (57 Đường 35,

P. Bình Trưng Tây, TP. Thủ Đức)

ThS. Nguyễn Thị Hồng Mơ, TS. Nguyễn Văn Tuấn,

ThS. Nguyễn Thị Kim Tuyền Năng lực số của công chức Ủy ban nhân dân phường tại quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh **108**

TS. Lý Ngọc Yến Nhi, Mai Thiều Thảo Ngọc, Phan Thị Hồng Ngân,

Đoàn Trần Đoàn Trang, Nguyễn Thị Ngọc Linh, Lê Hoàng Phụng Tiên

Nhận thức về bình đẳng giới của sinh viên khối ngành kinh tế và vai trò của nó đối với phát triển kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh **119**

TS. Lê Thị Trúc Anh

Ứng dụng công nghệ số thúc đẩy phát triển du lịch bền vững (trường hợp huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh) **135**

ThS. Nguyễn Thị Kiều Sương

Quản lý nhà nước về dân tộc ở Thành phố Huế hiện nay - thực trạng và giải pháp **148**

ThS. Phan Trần Mai Phương, Lã Minh Thông

Một số vấn đề lý luận về đổi mới và tinh gọn bộ máy nhà nước Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc **160**

ThS. Đào Xuân Thủy, Trương Quang Thắng, Trần Văn Tài,

Nguyễn Hoàng Bảo Việt, Phạm Thị Bảo Tiên

Phát huy vai trò của truyền thông trong lan tỏa các thông tin chính trị đến người dân Thành phố Hồ Chí Minh **172**

SCIENTIFIC JOURNAL OF HUMAN RESOURCE DEVELOPMENT

p-ISSN 3030-4288

No.02 (20) 2025

JUNE/2025

Head office: 324 Chu Van An St., W.12,
Binh Thanh Dist, Ho Chi Minh City
Tel: 0907 232 931
Email: tapchi@hcmca.edu.vn

CONTENTS

Editor - In - Chief

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

Editorial Council

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Tan Phat
(Chairman)

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Van Y
(Vice chairman)

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Duy Bac

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Minh Tuan

Assoc.Prof.PhD. Vu Tinh

Assoc.Prof. PhD. Vu Thanh Son

Assoc.Prof. PhD. Truong Thi Hien

Assoc.Prof.PhD. Tran Hoang Ngan

PhD. Bui Thi Ngoc Trang

PhD. Bui Ngoc Hien

PhD. Phan Hai Ho

PhD. Tran Thi Ha Van

PhD. Le Thi Hong Ha

PhD. Pham Ngoc Loi

PhD. Tran Tuan Duy

PhD. Le Thi Truc Anh

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

Issue license

No 551/GP - BTTTT, issued
on 26 November 2020

by Ministry of Information and Media

Printed at:

Pham Hien Printing Design Co., Ltd
(57 street 35, ward Binh Trung Tay,
Thu Duc city)

Price: 150.000 VND

MA. Phan Van Tu Commentary works in Thanh Nien newspaper founded by
Nguyen Ai Quoc in 19257

Colonel, PhD. Nguyen Van Tu
Evidenced understanding of the dialectical relationship
between tradition and modernity in building and developing
Vietnamese culture today20

**PhD. Pham Tran Hai, MA. La Thi Xuan Phuong,
Engr. Bui Huu Loc, MA. Nguyen Hoang My Lan**
Assessment of digital transformation in the field of urban
management in Ho Chi Minh City27

PhD. Nguyen Thanh Nam
Viewpoints, guidelines, policies of the Party Committee and
government of Ho Chi Minh City on developing high-quality
human resources on the threshold of the era of the national
rise50

PhD. Nguyen Van Hieu, PhD. Dinh Thi Dung
An insight into Vietnamese-Chinese culture through the prism
of Guan Gong worship in Hue seen from the policy of Nguyen
Lords in the Southern Regions of Vietnam65

PhD. Nguyen Thi Toan Thang
Potentiality of application of technology and integrated models
to health care for the elderly in Ho Chi Minh City72

MA. Arch. Le Hong Nhat
The relationship between the targets of transport
development and those of housing development in
Ho Chi Minh City83

**PhD. Doan Nguyen Thuy Trang, MA. Ngo Thi Thanh Tien,
MA. Do Thi Ngoc Diem**
Key factors affecting the digital transformation of scientific
journals97

Editor - In - Chief

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

Editorial Council

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Tan Phat
(Chairman)

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Van Y
(Vice chairman)

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Duy Bac

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Minh Tuan

Assoc.Prof.PhD. Vu Tinh

Assoc.Prof. PhD. Vu Thanh Son

Assoc.Prof. PhD. Truong Thi Hien

Assoc.Prof.PhD. Tran Hoang Ngan

PhD. Bui Thi Ngoc Trang

PhD. Bui Ngoc Hien

PhD. Phan Hai Ho

PhD. Tran Thi Ha Van

PhD. Le Thi Hong Ha

PhD. Pham Ngoc Loi

PhD. Tran Tuan Duy

PhD. Le Thi Truc Anh

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

Issue license

No 551/GP - BTTTT, issued
on 26 November 2020

by Ministry of Information and Media

Printed at:

Pham Hien Printing Design Co., Ltd
(57 street 35, ward Binh Trung Tay,
Thu Duc city)

MA. Nguyen Thi Hong Mo, PhD. Nguyen Van Tuan,

MA. Nguyen Thi Kim Tuyen Digital capacity of civil servants of ward-level People's committees in Tan Binh district, Ho Chi Minh City **108**

PhD. Ly Ngoc Yen Nhi, Mai Thieu Thao Ngoc, Phan Thi Hong Ngan,

Doan Tran Doan Trang, Nguyen Thi Ngoc Linh, Le Hoang Phung Tien Economics students' perception of gender equality and its role in the socio-economic development of Ho Chi Minh City ... **119**

PhD. Le Thi Truc Anh

Applying digital technology to promote sustainable tourism development (a case study of Can Gio district, Ho Chi Minh City) **135**

MA. Nguyen Thi Kieu Suong

State management on ethnic minorities in Hue City today - current situation and solutions **148**

MA. Phan Tran Mai Phuong, La Minh Thong

Some theoretical issues on innovating and streamlining the state apparatus of Vietnam in the era of national rise **160**

MA. Dao Xuan Thuy, Truong Quang Thang, Tran Van Tai,

Nguyen Hoang Bao Viet, Pham Thi Bao Tien Promoting the role of communication in disseminating political information to the people of Ho Chi Minh City **172**

NHẬN THỨC ĐÚNG QUAN HỆ BIỆN CHỨNG GIỮA TRUYỀN THỐNG VÀ HIỆN ĐẠI TRONG XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA VIỆT NAM HIỆN NAY

Ngày nhận bài: 12/3/2025; ngày nhận lại bài: 12/5/2025; ngày duyệt đăng: 23/5/2025

NGUYỄN VĂN TÚ^(*)

TÓM TẮT

Phát triển văn hóa là mục tiêu quan trọng, là một trong những nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu của Đảng và Nhà nước. Trước những diễn biến nhanh chóng, phức tạp của tình hình thế giới, sự biến đổi to lớn, toàn diện của mọi mặt đời sống xã hội đang đặt ra yêu cầu cần phải nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, trong đó, nhận thức đúng về mối quan hệ biện chứng giữa truyền thống và hiện đại trong phát triển văn hóa chính là cơ sở cho việc xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc hiện nay.

Từ khóa: Biện chứng, hiện đại, truyền thống, kế thừa, văn hóa Việt Nam.

ABSTRACT

Cultural development is an important goal and a top-priority task of the Party and the State. The rapid and complicated developments of the world landscape and the great comprehensive changes in all aspects of social life are posing the need for a full and in-depth understanding of the position, role and significance of the task of building and developing culture, wherein an evidenced understanding of the dialectical relationship between tradition and modernity in cultural development is the basis for building an advanced Vietnamese culture imbued with national identity today.

Keywords: dialectical, modernity, tradition, inherit, Vietnamese culture.

1. Đặt vấn đề

Văn hóa là biểu hiện của trình độ phát triển xã hội trong từng thời kỳ lịch sử nhất định. Truyền thống, được hiểu như là tập hợp những tư tưởng và tình cảm, những thói quen trong tư duy, lối sống và ứng xử của một cộng đồng người nhất định, được hình thành trong lịch sử và đã trở nên ổn định, được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Còn hiện đại được hiểu là những gì “thuộc thời đại ngày nay”, là “cái đang diễn ra trước mắt, tức là mới”. Hiện đại gắn liền với phát triển, tạo ra những giá trị mới hơn, có phẩm chất tốt hơn của quá khứ. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu

(*) Đại tá, Tiến sĩ, Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh, Khoa Lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Trường Sĩ quan Lục quân 2, songdo6285@gmail.com

rộng, văn hóa Việt Nam đang đứng trước nhiều cơ hội cũng như thách thức lớn. Một mặt, các giá trị hiện đại du nhập nhanh chóng, tạo động lực mạnh mẽ cho sự đổi mới và phát triển; mặt khác, truyền thống văn hóa dân tộc - vốn là cội nguồn, nền tảng tinh thần của dân tộc - lại đứng trước nguy cơ mai một hoặc bị hiểu sai, lạm dụng, làm mất đi bản sắc. Việc xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam hiện nay đòi hỏi một nhận thức đúng đắn, toàn diện về mối quan hệ biện chứng giữa truyền thống và hiện đại. Đây không phải là hai yếu tố đối lập hay loại trừ lẫn nhau, mà là hai mặt vừa kế thừa vừa đổi mới, thống nhất trong sự phát triển của văn hóa dân tộc. Tuy nhiên, trên thực tế, nhiều quan điểm cực đoan - hoặc quá bảo thủ, tuyệt đối hóa truyền thống; hoặc quá duy lý, chạy theo hiện đại hóa một cách mù quáng - đã dẫn đến những biểu hiện lệch lạc trong tư duy và hành động. Do đó, việc làm rõ và nâng cao nhận thức đúng đắn về mối quan hệ biện chứng này có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, góp phần định hướng cho quá trình phát triển văn hóa Việt Nam một cách bền vững, hài hòa và phù hợp với yêu cầu của thời đại.

2. Phương pháp nghiên cứu

Để làm rõ mối quan hệ biện chứng giữa truyền thống và hiện đại trong phát triển văn hóa, bài viết sử dụng các phương pháp của chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy vật lịch sử. Phương pháp logic - lịch sử: được tác giả sử dụng chủ yếu nhằm làm rõ bản chất của mối quan hệ giữa truyền thống và hiện đại trong phát triển văn hóa. Phương pháp tổng hợp - phân tích được tác giả sử dụng để làm rõ các nội hàm khái niệm văn hóa, truyền thống, hiện đại và bối cảnh của việc nhận thức mối quan hệ biện chứng cũng như giá trị của việc nhận thức đúng mối quan hệ giữa truyền thống và hiện đại trong giảng dạy các môn khoa học xã hội nhân văn hiện nay.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Mối quan hệ biện chứng giữa truyền thống và hiện đại trong phát triển văn hóa

Truyền thống và hiện đại là những yếu tố có mặt trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có lĩnh vực văn hóa. Tuy nhiên, truyền thống và hiện đại không bao giờ tồn tại một cách tĩnh tại, tách biệt nhau mà luôn ở trong quá trình vận động, tác động lẫn nhau, vừa thống nhất vừa mâu thuẫn với nhau, tạo thành diện mạo văn hóa của dân tộc. Nếu nhận thức không đúng và giải quyết tốt sự thống nhất biện chứng giữa truyền thống và hiện đại của văn hóa, chúng ta không thể phát huy đầy đủ vai trò của văn hóa đối với sự phát triển xã hội. Trong bối cảnh hiện nay, việc giữ gìn và phát huy giá trị của văn hóa truyền thống đồng thời đón nhận và tích hợp những yếu tố văn hóa hiện đại đã trở thành một xu hướng không thể tránh khỏi.

Nền văn hóa mà chúng ta đang xây dựng là nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, với nội dung cốt lõi là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Nhận thức về quá trình phát triển biện chứng của văn hóa có một ý nghĩa quan trọng trong thực tiễn tìm về các mối liên hệ phổ biến giữa các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc với các

giá trị văn hóa hiện đại. Tìm hiểu mối quan hệ biện chứng giữa truyền thống và hiện đại trong văn hóa có nghĩa là tìm hiểu quy luật phát triển của văn hóa như một quá trình. Biện chứng của quá trình phát triển văn hóa không đi theo một con đường thẳng tắp phủ định sạch trơn; mà nó là một chuỗi biến đổi không ngừng giữa cái cũ, cái lạc hậu và cái mới, cái tiến bộ; giữa cái tích cực và cái tiêu cực... những yếu tố đó gắn liền với thế giới quan mà ở đó chỉ có thế giới quan duy vật biện chứng mới có khả năng xem xét và giải quyết đúng quy luật phát triển của văn hóa.

Vấn đề xem xét mối quan hệ giữa truyền thống và hiện đại đã từng nổ ra những cuộc tranh luận giữa những người theo phái bảo thủ và những người theo trường phái tự do, cấp tiến. Quan điểm của phái bảo thủ cho rằng: cuộc sống về mặt cơ bản có tính bất biến và truyền thống là sự phản ánh cho tính chất bất biến ấy của đời sống, do đó người ta không thể lựa chọn hay phủ nhận bất cứ truyền thống nào. Ngược lại, những người theo chủ nghĩa tự do lại đòi hỏi chỉ có một cuộc cách mạng toàn diện, kể cả sự lật nhào mọi truyền thống mới mang lại sự tiến bộ cho xã hội.

Xét về góc độ hình thức thì giữa truyền thống và hiện đại dường như có sự đối lập nhau, nhưng nếu tuyệt đối hóa một trong hai mặt đó thì nhận thức sẽ rơi vào siêu hình. Đành rằng, trong truyền thống không phải tất cả đều tốt đẹp và trong văn hóa hiện đại cũng không phải tất cả đều là tiến bộ. Do đó, việc kế thừa hay tiếp thu những yếu tố tích cực, tiến bộ của truyền thống hay hiện đại cần phải xác định tính hợp lý. Sự hợp lý theo ý kiến của nhiều nhà nghiên cứu có thể kể đến các yếu tố, như: căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh hiện tại của quốc gia, dân tộc; những yếu tố phù hợp với sự phát triển toàn diện của con người, phù hợp với lợi ích của toàn xã hội...

Truyền thống và hiện đại là hai mặt của một nền văn hóa có định hướng đúng đắn. Xét dưới góc độ của triết học, truyền thống là sự thể hiện nhất định những mối quan hệ giữa các giai đoạn nối tiếp nhau của một đối tượng đang phát triển, khi cái cũ đang chuyển sang cái mới mà vẫn mang lại những hiệu quả nhất định. Truyền thống không phải là một di vật của quá khứ, mà là một cây cầu nối với những giá trị mới. Điều này có thể hiểu nếu truyền thống nào có khả năng tự cải tạo, làm cho nó thích ứng với hiện đại thì truyền thống ấy có tính bền vững. Ngược lại, với những truyền thống không đáp ứng được yêu cầu trên thì sớm muộn bản thân nó cũng sẽ bị đào thải, mặc dù nó có thể tiếp tục sự tồn tại của mình do một nỗ lực chủ quan nào đó, lẽ tất nhiên truyền thống đó trở thành lực cản sự tiến bộ của lịch sử. Do đó, khi nhìn nhận truyền thống như một trong những yếu tố làm động lực thúc đẩy sự phát triển xã hội, thì việc tiếp thu kế thừa truyền thống không phải là vì truyền thống, mà truyền thống phải vì hiện tại và tương lai.

Truyền thống văn hóa có tính ổn định tương đối, nghĩa là nó cũng có sự vận động theo điều kiện, hoàn cảnh nhất định. Đây cũng là tính tất yếu của truyền thống văn hóa. Mặt khác, tính hiện đại của văn hóa thì đòi hỏi những gì xưa cũ của văn hóa phải bỏ đi, hoặc

nếu giữ lại thì cũng không thể bảo tồn nó nguyên trạng thái cũ. Ở đây giữa truyền thống và hiện đại của văn hóa vừa đối lập, vừa thống nhất với nhau, truyền thống làm vai trò chất liệu cho cái hiện đại; hiện đại là cứu cánh để truyền thống được tồn tại. Không đổi mới truyền thống theo sự phát triển xã hội thì không thực hiện được hiện đại hóa; ngược lại, không hiện đại hóa thì truyền thống cũng không thể duy trì, bảo tồn và điều này sẽ dẫn đến hệ quả tất yếu: bản sắc của dân tộc sẽ trở thành cái bóng mờ khi văn hóa của dân tộc đối diện với những nền văn hóa khác của nhân loại.

Hơn nữa, trong việc xử lý mối quan hệ giữa truyền thống và hiện đại còn phải tính đến nhân tố chủ quan sự đồng cảm và dị biệt thái độ ứng xử giữa các thế hệ trong cùng một thời đại. Về mặt văn hóa, giữa hai thế hệ này có nhiều điểm không tương đồng trong cách nghĩ, cách ứng xử,... Mặc dù cùng sống trong một điều kiện hoàn cảnh, nhưng “thế hệ trước” thường gắn bó tình cảm với quá khứ, gửi hy vọng vào truyền thống, do vậy họ thường cảnh giác với những thay đổi của xã hội, thậm chí không chấp nhận có sự thay đổi đó. Nhược điểm của thế hệ này là khó tiếp thu cái hiện đại và nếu có, thì cũng rất hạn chế. Tuy nhiên, họ cũng là lực lượng có tinh thần biết tôn trọng, ra sức gìn giữ những giá trị của truyền thống, sẵn sàng hậu thuẫn chống lại sự tấn công làm xói mòn bản sắc dân tộc của văn hóa. Còn “thế hệ sau” là những người sinh ra và lớn lên trong một giai đoạn chuyển biến của lịch sử, ở đó cái mới lấn át cái cũ, cái hiện tại muốn xóa bỏ cái quá khứ, vì vậy thế hệ này dễ bị tác động bởi những yếu tố hiện đại và trở nên hờ hững với những giá trị truyền thống. Dù như thế, nhưng họ cũng là lực lượng năng động, dám đương đầu với những thách thức của thời đại bằng cả nhiệt tình và ước mơ cháy bỏng, mong muốn góp phần vào công cuộc đấu tranh vì sự tiến bộ của xã hội.

Đặc biệt trong bối cảnh hiện nay, “sự tác động của quá trình toàn cầu hóa, cạnh tranh quốc tế và cuộc đấu tranh trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng cũng sẽ diễn ra quyết liệt, phức tạp hơn. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, công nghệ số, xã hội số, văn hóa số... vừa đem lại những cơ hội, vừa tạo ra thách thức mới trong việc xây dựng và phát triển văn hóa” (Nguyễn Phú Trọng, 2024, tr.43) và Việt Nam vẫn đang là nước có nền kinh tế đang phát triển, thì việc nhận thức và giải quyết mối quan hệ giữa truyền thống và hiện đại không thể theo cách đối phó chủ quan. Vẫn biết rằng, sự phát triển kinh tế là yếu tố cơ bản quan trọng cho sự phát triển của đất nước, “Kinh tế là cơ sở vật chất của xã hội, là nhân tố quyết định tạo ra sự giàu có của xã hội, nó cũng là tiền đề để phát triển văn hóa. Song đến lượt mình, văn hóa lại là động lực của phát triển kinh tế. Bởi vì, văn hóa bắt nguồn từ yếu tố nguồn lực con người” (Nguyễn Phú Trọng, 2024, tr.74). Do đó, cần có sự xem xét khách quan và toàn diện để giải quyết mối quan hệ giữa truyền thống và hiện đại của văn hóa với sự phát triển ổn định và bền vững của kinh tế. Nói cách khác, trong khi tiếp thu những yếu tố văn hóa hiện đại phục vụ cho lợi ích kinh tế thì cũng chính vì lợi ích của nền kinh tế đó mà bảo vệ và phát huy những yếu tố của truyền thống phù hợp

với sự phát triển của văn hóa dân tộc, chống lại sự xâm thực, đồng hóa từ bên ngoài.

3.2. Quy luật về sự kế thừa trong phát triển văn hóa

Lịch sử văn hóa chính là sự thống nhất giữa tính liên tục và tính gián đoạn, một sự phủ định biện chứng thường xuyên, nhằm thu hút những truyền thống tiên tiến của quá khứ, đồng thời bổ sung vào đó bằng một tiến trình trưởng thành hữu cơ, là những giá trị mới sáng tạo. Chìa khóa để giải quyết mối quan hệ giữa truyền thống và hiện đại trong văn hóa chính là sự nhận thức và giải quyết đúng quy luật kế thừa.

Kế thừa là mối liên hệ giữa những giai đoạn hay những nấc thang phát triển khác nhau, bản chất của mối liên hệ đó là sự bảo tồn những yếu tố này hay yếu tố khác của một chỉnh thể thống nhất. Kế thừa không phải là sự sao chép nguyên xi, mà là sự gạn lọc, chuyển hóa cái cũ thành cái mới cao hơn về chất trên cơ sở của sự phê phán, kết hợp tính chất sáng tạo phù hợp với hiện thực khách quan. Kế thừa thực chất là gạch nối liền giữa cái bị phủ định và cái phủ định. Như vậy, bản chất của sự kế thừa là một mâu thuẫn, nó vừa mang những nhân tố của cái cũ, nhưng lại vừa có quan hệ phù hợp với xu hướng phát triển của cái mới. Trong quá trình của sự phát triển, cái mới thường được xem là một thời điểm phát triển truyền thống để khẳng định tính tích cực của quá trình đổi mới. Qua thời gian, những cái mới được thử thách, chọn lọc và tích tụ dần trở thành truyền thống của đời sau.

Lịch sử tiến bộ của loài người là quá trình không ngừng vươn lên từ nấc thang này đến nấc thang khác, chuyển từ hình thái kinh tế - xã hội này sang hình thái kinh tế - xã hội khác cao hơn. Trong khi thực hiện sự vận động tiến lên trong phạm vi của một hình thái xã hội nhất định, thì không ai có thể sáng tạo ra ngay được mọi cái mới cho cuộc sống chính mình, mà phải dựa vào những kết quả đã đạt được trước đó. Tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc ngày 24/11/2021, trong bài phát biểu của mình, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ: “Nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc với nội dung cốt lõi là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần của xã hội; kế thừa những truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; đồng thời, tiếp thu có chọn lọc những thành tựu, tinh hoa văn hóa của thế giới, phấn đấu xây dựng một xã hội văn minh, lành mạnh vì lợi ích chân chính và phẩm giá con người, với trình độ tri thức, đạo đức, thể lực, lối sống và thẩm mỹ ngày càng cao” (Nguyễn Phú Trọng, 2024, tr.38).

Trong lĩnh vực văn hóa, sự kế thừa là biểu hiện thống nhất giữa không gian văn hóa và thời gian văn hóa; phụ thuộc vào những điều kiện của lịch sử cụ thể. Do đó, sự phát triển nền văn hóa của dân tộc không chỉ là sự kế thừa những giá trị mẫu mực của truyền thống, mà còn là lịch sử phát triển tiến bộ các khuôn mẫu ấy. Hơn nữa, sự kế thừa của văn hóa không chỉ giới hạn trong phạm vi dân tộc, quốc gia mà có khi còn là hệ quả của sự tiếp xúc, giao lưu với những nền văn hóa khác trên thế giới. Như vậy, vấn đề đặt ra

là phải đánh giá cho đúng những mặt mạnh - yếu, cái tiến bộ - cái lạc hậu, cái thiện - cái ác... trong những giá trị văn hóa mang tính truyền thống của dân tộc, kết hợp với việc xem xét những gì đang phổ biến trong xã hội hiện đại.

Hiểu đúng bản chất và ý nghĩa của tính kế thừa trong sự phát triển văn hóa cho phép chúng ta tránh được sự cực đoan thái quá trong nhận thức nhân tố này ở lĩnh vực văn hóa. Tuyệt đối hóa vai trò của sự kế thừa trong lịch sử xã hội, chiếu theo khuynh hướng này, thì mỗi thế hệ sau chỉ đơn giản là thừa hưởng và sử dụng những thành tựu của thế hệ trước đó. Ở đây, sự kế thừa đã bị tước đi ý nghĩa biện chứng và hậu quả là giảm chân tại chỗ. Nhưng cũng sẽ sai lầm nếu nhấn mạnh yếu tố phê phán, thậm chí khước từ mọi di sản văn hóa, cắt đứt mối liên hệ giữa hiện tại và quá khứ, thì đây chính là cách tiếp cận theo quan điểm hư vô chủ nghĩa, là tình trạng phản văn hóa. Với quan điểm này V.I. Lênin đã chỉ rõ: “Văn hóa vô sản không phải bỗng nhiên mà có, nó không phải do những người tự cho mình là chuyên gia về văn hóa vô sản, phát minh ra. Đó hoàn toàn là điều ngu ngốc. Văn hóa vô sản phải là sự phát triển hợp quy luật của tổng số những kiến thức mà loài người đã tích lũy được dưới ách thống trị của xã hội tư bản, xã hội của bọn địa chủ và xã hội của bọn quan liêu” (V.I. Lênin, 1977, tr. 361).

3.3. Quán triệt mối quan hệ biện chứng giữa truyền thống và hiện đại trong phát triển văn hóa trong giảng dạy các môn khoa học xã hội nhân văn hiện nay

Đối với đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn cần phải nghiên cứu nhận thức đúng mối quan hệ biện chứng giữa truyền thống và hiện đại trong xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam hiện nay. Trên cơ sở đó, quá trình giảng dạy cần phải coi trọng tính định hướng; bởi, đặc điểm của học viên tuổi còn trẻ là lớp người đang trưởng thành, nhạy cảm, thích ứng nhanh nhưng còn thiếu kinh nghiệm; hơn nữa, do hạn chế về vốn sống, bản lĩnh, họ dễ dẫn đến ngộ nhận trong tiếp nhận cái mới, và khuynh hướng tiếp thu thường trệ hơn mặt kế thừa di sản truyền thống. Vì vậy, nếu không có sự định hướng sẽ dẫn đến hiện tượng tiếp nhận văn hóa một cách thiếu chọn lọc, nguy cơ bị đồng hóa về văn hóa, biến mình thành “bóng mờ” của người khác, và nguy cơ này càng tăng lên khi các thế lực thù địch dựa vào đó để thực hiện âm mưu “diễn biến hoà bình”.

Để bảo đảm tính định hướng, trước hết giáo viên cần gắn nội dung giảng dạy với việc giáo dục cho học viên nêu cao ý thức tự lực, tự cường dân tộc, khơi dậy khát vọng cống hiến, khắc phục quan niệm, thái độ kỳ thị về văn hóa trong tiếp cận với các kênh văn hóa thuộc các nền văn hóa khác nhau, đồng thời loại bỏ cách nhìn nhận và đánh giá xơ cứng đối với các giá trị văn hóa nước ngoài.

Hai là, nâng cao hiểu biết cho học viên về các nền văn hóa trên thế giới; thường xuyên cập nhật những thông tin khoa học kỹ thuật và nghệ thuật quân sự các nước, qua đó định hướng lựa chọn, tiếp thu các giá trị thẩm mỹ và nhân văn, các yếu tố nhân bản, hợp lý, khoa học, tiến bộ của văn hóa thế giới để tự làm giàu vốn văn hóa của mình. Đồng thời, định hướng cho học viên những nhu cầu văn hóa chính đáng, hợp lý; khuyến khích khả

năng sáng tạo giá trị văn hóa trên nền tảng truyền thống và tinh hoa văn hóa nhân loại.

Bà là, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và loại bỏ những “độc tố văn hóa”; kiên quyết phê phán sự tiếp nhận xô bồ mọi thứ gọi là “tân kỳ” của văn hóa ngoại lai, “bắt chước nước ngoài một cách nhố nhăng, phản cảm, không có chọn lọc (nói nặng ra là “vô văn hóa”, “phản văn hóa”)” (Nguyễn Phú Trọng, 2024, trang 41).

4. Kết luận

Sự vận động của lịch sử bao giờ cũng mang tính khách quan, tuy nhiên sự lựa chọn truyền thống lại có sự chủ động của nhân tố chủ quan. Thực tế cho thấy, người ta có thể rút ngắn quá trình vận động của lịch sử, thực hiện những bước nhảy với những điều kiện nhất định. Để kế thừa, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại, đòi hỏi phải tiến hành đồng bộ các giải pháp, trong đó tập trung vào các nội dung, như nâng cao nhận thức và năng lực lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa; phát huy tính năng động sáng tạo của mọi tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực văn hóa - văn nghệ, khoa học - kỹ thuật, giáo dục - đào tạo; nâng cao hiệu quả giáo dục xã hội chủ nghĩa, chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng; chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh trong xã hội, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong mỹ tục của gia đình và xã hội; nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết; trọng tình nghĩa, trọng công lý và đạo lý xã hội; xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách phù hợp, chú ý đến tính đặc thù của hoạt động văn hóa, nghệ thuật; nâng mức đầu tư một cách hợp lý từ nguồn ngân sách nhà nước, đồng thời khơi thông các nguồn lực xã hội, nguồn lực trong nước và nước ngoài cho phát triển văn hóa...

Tài liệu tham khảo

Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 1, tập 2). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

Nguyễn Phú Trọng (2024). *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc*. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

V.I. Lênin (1977). *Toàn tập* (tập 41). Mát-xcơ-va: Nhà xuất bản Tiến bộ Mát-xcơ-va.

